

Số: /BC-UBND

Long Xuyên, ngày tháng năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả triển khai chuyển đổi số phục vụ Phiên họp quý III năm 2023 của Ủy ban quốc gia về chuyển đổi số

Ủy ban nhân dân thành phố nhận được công văn số 1337/STTTT-CNTT-BCVT ngày 25/9/2023 của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh An Giang về việc đề nghị báo cáo kết quả triển khai chuyển đổi số phục vụ Phiên họp quý III năm 2023 của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số;

Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo kết quả triển khai thực hiện, như sau:

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI VÀ KẾT QUẢ NỔI BẬT

1. Công tác tham mưu chỉ đạo điều hành

Thực hiện Kế hoạch số 902/KH-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang Chuyển đổi số tỉnh An Giang năm 2023; Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành Kế hoạch số 143/KH-UBND ngày 12/06/2023 về Chuyển đổi số trên địa bàn thành phố Long Xuyên năm 2023; Qua đó đã đề ra các mục tiêu cụ thể về chuyển đổi số năm 2023 và đưa ra các nhiệm vụ, giải pháp để tổ chức triển khai đạt hiệu quả.

Phòng chuyên môn đã thực hiện kiểm tra tình hình triển khai và thực hiện các nhiệm vụ về chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin mạng năm 2023; qua đó đã thực hiện kiểm tra thực tế tại UBND 13 xã, phường và các đơn vị còn lại thực hiện kiểm tra thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

2. Phát triển Chính quyền số, nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động:

a) Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh:

Các ngành chuyên môn thành phố và Ủy ban nhân dân xã phường đã phối hợp với Sở, ban ngành tỉnh thực hiện cung cấp, triển khai thực hiện các dịch vụ công thiết yếu trên Cổng dịch vụ công quốc gia và thực hiện việc tiếp nhận, xử lý các hồ sơ theo đúng quy định.

Thực hiện rà soát, tái cấu trúc quy trình thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết, quản lý của địa phương; phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông tích hợp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết, quản lý trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

Tổng số hồ sơ tiếp nhận trên phần mềm quý III từ 15/06/2023 – 14/09/2023: 14.662 hồ sơ (trong đó có 646 hồ sơ tồn), trong đó:

+ Số hồ sơ tiếp nhận một phần (trực tuyến): 8.157 hồ sơ (trong đó trực tuyến: 4.585 hồ sơ, đạt tỷ lệ 56,21%)

+ Số hồ sơ tiếp nhận toàn trình: 6.175 hồ sơ (trong đó trực tuyến: 4.981 hồ sơ, đạt tỷ lệ 80,66%)

Triển khai thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết hồ sơ TTHC trong tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC” tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả các cấp trên địa bàn thành phố Long Xuyên, quý III (từ 15/06/2023 – 14/09/2023) đã thực hiện số hóa hồ sơ TTHC khi tiếp nhận 4.457/14.865 hồ sơ, đạt 29,98%; số hóa kết quả giải quyết TTHC 3.570/14.693 hồ sơ, đạt 24,3%.

- Triển khai Quyết định số 1336/QĐ-UBND ngày 18/08/2023 của Ủy ban nhân dân về việc ban hành danh mục dữ liệu mở tỉnh An Giang; qua đó đã đề nghị các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thực hiện cung cấp thông tin danh mục và file dữ liệu mở theo đúng quy định.

b) Hệ thống quản lý văn bản và chỉ đạo điều hành (QLVBDH):

Phần mềm Quản lý văn bản và chỉ đạo điều hành trên môi trường mạng (VNPT-iOffice): đã được triển khai và đưa vào sử dụng từ 05/6/2019, đến nay thành phố Long Xuyên có 94 cơ quan, đơn vị sử dụng phần mềm (trong đó có 12 phòng chuyên môn; 13 đơn vị sự nghiệp và các hội đoàn thể; UBND 13 xã, phường và 56 trường học).

Ngoại trừ các văn bản mật, 100% văn bản được xử lý trên phần mềm giúp lãnh đạo đơn vị quản lý, điều hành và xử lý tốt các văn bản, hồ sơ, rút ngắn thời gian xử lý công việc rất thuận lợi cho việc tra cứu và lưu trữ tại đơn vị. Qua đó đã tiết kiệm được chi phí giấy tờ, thời gian, nâng cao hiệu quả xử lý công việc của cán bộ công chức của đơn vị.

Lưu trữ và phát hành 38.562 văn bản đến (trong đó có 618 văn bản giấy, tỷ lệ 1,6%) và 12.199 văn bản đi (trong đó có 755 văn bản giấy, tỷ lệ 6,19%) trên phần mềm (từ ngày 15/06/2023 đến 14/09/2023).

Mỗi đơn vị đều có trang bị 01 máy tính để soạn văn bản mật.

Đăng ký tham dự bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số trên Nền tảng học trực tuyến mở đại trà OneTouch cho 85 cán bộ, công chức làm công tác chuyển đổi số thành phố và xã, phường.

c) Hệ thống thông tin báo cáo, tổng hợp dữ liệu động (LRIS):

Thực hiện đầy đủ các báo cáo do Tỉnh giao và thường xuyên cập nhật các chỉ tiêu kinh tế - xã hội của thành phố lên trung tâm giám sát, điều hành thông minh (IOC) thành phố để phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo

d) Trung tâm giám sát, điều hành thông minh (IOC):

Nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của trung tâm giám sát, điều hành thông minh (IOC); Ban Chỉ đạo chuyển đổi số đã thực hiện bổ sung một số cơ quan, đơn vị trực tiếp xử lý các phản ánh, kiến nghị nhưng chưa được tạo tài khoản trên hệ thống để xử lý và tổ chức tập huấn việc thực hiện nhập liệu lên hệ

thống IOC – phân hệ Báo cáo kinh tế xã hội (LRIS) theo định kỳ và tiếp nhận quy trình và xử lý các phản ánh kiến nghị. Qua đó đã có 70 cán bộ, công chức của các đơn vị tham gia lớp tập huấn.

Định kỳ hàng tháng phân công các thành viên Tổ giúp việc Ban chỉ đạo chuyển đổi số trực xử lý và tiếp nhận các phản ánh, kiến nghị của trung tâm giám sát, điều hành thông minh (IOC). Trong quý III, đã tiếp nhận và xử lý 33 phản ánh, kiến nghị.

3. Phát triển xã hội số, thu hẹp khoảng cách số:

Mạng lưới internet cáp quang tốc độ cao được các doanh nghiệp viễn thông triển khai đến 100% các ấp, khóm trên địa bàn đáp ứng nhu cầu sử dụng dịch vụ, tìm kiếm thông tin và ứng dụng các dịch vụ của người dân trên địa bàn.

Ban hành Kế hoạch triển khai mô hình “Công dân số” trong thực hiện Đề án 06/CP trên địa bàn thành phố Long Xuyên; qua đó UBND xã, phường đã thành lập các Tổ công tác triển khai đề án 06 và đặc biệt phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng trong công tác tuyên truyền, hướng dẫn người dân cài đặt ứng dụng VNeID, thu nhận hồ sơ cấp CCCD và định danh điện tử. Trong quý đã thực hiện tuyên truyền 801 lượt tại các khóm, ấp; 4.834 lượt phát trên hệ thống truyền thanh cơ sở qua đó giúp người dân nắm, hiểu rõ về tầm quan trọng, ý nghĩa, lợi ích của Đề án 06/CP nhằm cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực quản lý dân cư theo hướng đơn giản, công khai, minh bạch; đồng thời nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về dân cư theo hướng hiện đại, là cơ sở dữ liệu quan trọng để xây dựng Chính phủ số hướng tới nền kinh tế số, xã hội số, công dân số.

Ban hành Chỉ thị số 154/CT-UBND ngày 21/06/2023 về Tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại các phòng, ban, ngành, phường, xã năm 2023 và những năm tiếp theo; qua đó đã đưa ra những nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để thực hiện đồng bộ, thống nhất, kịp thời, hiệu quả và mang lại lợi ích thiết thực, phục vụ người dân, doanh nghiệp

Phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông tiếp tục triển khai thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt tại các chợ Mỹ Bình và chợ Trà Mơn và chợ Long Xuyên trên địa bàn thành phố Long Xuyên; khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức ứng dụng thanh toán không dùng tiền mặt khi giao dịch tại các kênh phân phối hàng hóa; đồng thời, thanh toán đối với các hàng hóa, dịch vụ thiết yếu như: tiền điện, nước; hàng hóa, dịch vụ ăn uống; đóng phí, lệ phí,...;

Triển khai thí điểm mô hình “Tuyến phố không dùng tiền mặt” tại 06 phường nội ô (cụ thể: Mỹ Long, Mỹ Bình, Bình Khánh, Mỹ Xuyên, Mỹ Phước, Mỹ Quý). Qua đó, các phường được triển khai đã phối hợp cùng các doanh nghiệp viễn thông tổ chức lễ ra mắt hoạt động. Thành viên Tổ Công nghệ số cộng đồng và các cơ sở kinh doanh được hướng dẫn thực hiện cài đặt mở tài

khoản miễn phí và thao tác trong việc thanh toán không dùng tiền mặt khi người dân đến mua hàng hóa tại các cơ sở này thông qua quét mã QR, chuyển khoản...

Hiện nay thành phố Long Xuyên có 13 sản phẩm được công nhận sản phẩm OCOP, đạt chứng nhận từ 03 sao đến 04 sao; các hoạt động quảng bá và xúc tiến thương mại luôn được quan tâm hỗ trợ các chủ thể tiếp cận và giới thiệu, tiêu thụ sản phẩm trên các sàn thương mại điện tử, trên các đài phát thanh; các Trang cổng thông tin điện tử, mạng xã hội (Facebook, zalo....) hiện nay các sản phẩm OCOP như tranh lá bồ đề, bắp non đóng hộp, trà xạ đen... đều được bán tại các sàn thương mại điện tử như Lazada, shoppee, một số cơ sở có xây dựng trang web riêng như cơ sở tranh lá bồ đề Đồ Mai đã có website: www.domai.vn, bắp non đóng hộp antescomart.com, trà xạ đen Thảo An Khang trathaoan.com... Bên cạnh đó, các hộ kinh doanh hình thức thương mại điện tử trên địa bàn quản lý đa phần có địa điểm kinh doanh cụ thể và hoạt động kinh doanh thêm trên lĩnh vực thương mại điện tử. Chủ yếu hoạt động mua bán hàng hóa dựa trên ứng dụng công nghệ số Zalo và Facebook; Mặt hàng kinh doanh đa dạng như: Quần áo, giày dép, túi xách, đồng hồ, mỹ phẩm, thực phẩm, thực phẩm chức năng, đồ điện tử, đồ gia dụng,... Thông qua các ứng dụng công nghệ số này, các hộ kinh doanh giới thiệu thông tin, hình ảnh sản phẩm và để số điện thoại để người mua có thể liên lạc thống nhất giá cả và hình thức giao hàng (giao hàng trực tiếp từ chủ hộ kinh doanh đến tận tay người mua hoặc thông qua dịch vụ chuyển phát hàng hóa và thu tiền hộ).

5. Đảm bảo an toàn, an ninh mạng:

Phối hợp Viettel An Giang triển khai thí điểm mở rộng (giai đoạn 3) giải pháp giám sát an toàn thông tin và xử lý mã độc (Viettel Endpoint Detection & Response (VCS-aJiant). Qua đó, đã thực hiện cài đặt phần mềm giám sát an toàn thông tin và xử lý mã độc trên 339/557 máy tính của cán bộ, công chức, viên chức của các phòng chuyên môn và UBND xã phường (Số máy không cài được phần mềm do cấu hình máy yếu không đáp ứng nhu cầu để cài đặt).

Hệ thống thông tin của UBND thành phố đã được Sở Thông tin và Truyền thông phê duyệt cấp độ an toàn thông tin cấp độ 2 theo Quyết định 208/QĐ-STTTT ngày 29/11/2022.

Phối hợp Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức cho các cơ quan đơn vị trên địa bàn thành phố các lớp như: đảm bảo cơ bản về An toàn thông tin của người dùng, khai thác và sử dụng dịch vụ công trực tuyến; tập huấn thông tin cho đoàn thể chính trị - xã hội về chính phủ số, kinh tế số, công dân điện tử.

6. Tình hình triển khai thực hiện các dự án, nhiệm vụ thực hiện Chương trình chuyển đổi số của ngành, lĩnh vực, địa phương:

6.1 Đối với đô thị thông minh: Thực hiện kế hoạch số 136/KH-UBND, ngày 02/7/2021 của UBND thành phố về việc phát triển đô thị thông minh thành phố Long Xuyên thực hiện “Đề án An Giang điện tử” và Chương trình Chuyển

đổi số tỉnh An Giang giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030, ngành chuyên môn đã triển khai thực hiện một số nội dung, cụ thể:

Hạ tầng chiếu sáng công cộng thông minh: đã hoàn thành công trình thay thế các tủ điện điều khiển hệ thống chiếu sáng trên địa bàn thành phố Long Xuyên, với tổng mức đầu tư công trình: **12.956.000.000 đồng (Bằng chữ: Mười hai tỷ, chín trăm năm mươi sáu triệu đồng)** từ nguồn ngân sách thành phố. Hệ thống điều khiển và giám sát trung tâm cho hệ thống chiếu sáng công cộng giúp làm giảm chi phí vận hành và quản lý, đồng thời góp phần tiết kiệm năng lượng chiếu sáng, thay đổi cách thức quản lý bằng thủ công sang sử dụng các phần mềm ứng dụng dựa trên nền tảng công nghệ số (trung tâm điều khiển chiếu sáng tập trung) sử dụng đường truyền không dây GPRS để kết nối từ tủ điều khiển về Trung tâm điều khiển, thông qua phần mềm điều khiển tại trung tâm, hệ thống phần mềm.

Hệ thống tưới cây tự động: đưa vào sử dụng hệ thống tưới tự động bồn hoa, cây xanh cầu Nguyễn Thái Học, qua sử dụng, dự án góp phần tiết kiệm chi phí quản lý (chi phí nhân công, tiết kiệm điện, nước,...) đồng thời đảm bảo cảnh quan khu vực cầu xanh, sạch đẹp. Các ngành chuyên môn đã thực hiện khảo sát hiện trạng các công viên trên địa bàn thành phố để lên phương án đầu tư hệ thống tưới cây tự động. Qua khảo sát, đa số các công viên đã được đầu tư đồng bộ như công viên phố đi bộ Nguyễn Huệ, Hai Bà Trưng, công viên Nguyễn Đăng Sơn, công viên Ung Văn Khiêm,... Do đó khi thực hiện phải đầu tư lại với chi phí cao. Trong thời gian tới nghiên cứu, lồng ghép nội dung tưới cây tự động vào phương án cải tạo công viên Tôn Đức Thắng để thực hiện thí điểm, làm cơ sở triển khai cho các công viên.

6.2. Đối với lĩnh vực giáo dục:

a. Lắp đặt camera giám sát: thực hiện Lắp đặt camera giám sát tại các đơn vị trường học trực thuộc: 397 camera, trong đó: trường Mầm non: 94 camera; trường Tiểu học: 173 camera; trường THCS: 130 camera. Số trường lắp đặt camera trên chưa được tích hợp hệ thống camera về Trung tâm điều hành giám sát của thành phố.

b. Lớp học tương tác thông minh:

Ứng dụng CNTT đổi mới phương pháp dạy và học: Theo hướng giáo viên tự tích hợp CNTT vào từng môn học để nâng cao hiệu quả bài giảng; số giáo viên có thể ứng dụng CNTT cơ bản để hỗ trợ dạy học 100% giáo viên có thể sử dụng thành thạo các công cụ e-learning soạn bài giảng và tiếp cận việc dạy học trực tuyến

c. Hệ thống Giáo dục thông minh:

Triển khai hệ thống website trong ngành giáo dục, có 38/56 đơn vị website và trang Fanpage riêng, hoạt động thường xuyên với nội dung chính như sau:

+ Giới thiệu cơ cấu tổ chức, chức năng nhiệm vụ của Phòng GDĐT và các đơn vị trực thuộc, trang tin các lĩnh vực, thư viện văn bản, trang thủ tục hành chính.

+ Thông tin về các hoạt động, tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn thực hiện pháp luật, chế độ, chính sách; liên kết đến hệ thống website của Sở GDĐT và các cơ quan liên quan khác, trả lời các câu hỏi của công dân gửi đến.

+ Cập nhật các thông tin, hoạt động giáo dục để tổ chức tuyên truyền.

Thực hiện thí điểm 02 trường về xây dựng Thư viện thân thiện (Tiểu học Trần Quang Khải và Tiểu học Nguyễn Du) vào tháng 3/2023, đã khánh thành và đưa vào sử dụng.

Các trường học đang phối hợp với các tổ chức tín dụng, tổ chức trung gian thanh toán để thu dịch vụ giáo dục (học phí) và các khoản thu khác bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt. Công khai tài khoản của đơn vị và có hướng dẫn cụ thể về thanh toán qua tài khoản; lắp đặt các thiết bị chấp nhận thanh toán thẻ (POS) hoặc mã thanh toán QR Code hoặc phần mềm trên điện thoại di động ... tại trường học để cha mẹ học sinh có thể dễ dàng, thuận lợi thanh toán dịch vụ giáo dục (học phí) và các khoản thu không dùng tiền mặt (trong quý I/ năm 2023).

Triển khai các phần mềm do Bộ Giáo dục và Đào tạo cung cấp như: Phần mềm thống kê (EMIS online), quản lý nhân sự (PMIS), phần mềm quản lý học sinh (VEMIS), phần mềm quản lý tài chính, phổ cập giáo dục chống mù chữ, phần mềm quản lý thi đua khen thưởng, phần mềm xếp thời khóa biểu, kiểm định chất lượng giáo dục cho các trường, phần mềm quản lý trẻ và dinh dưỡng, phần mềm thống kê chất lượng giáo dục tiểu học, phần mềm quản lý thư viện. Bên cạnh đó, địa phương đã triển khai phần mềm quản lý nhà trường vnEdu do VNPT An Giang và phần mềm Smas do Viettel An Giang cung cấp được 100% các trường triển khai (Học liệu điện tử, phiếu liên lạc điện tử) tiếp tục phát huy tính hiệu quả.

6.3. Đối với lĩnh vực y tế:

Trung tâm Y tế đã triển khai hệ thống phần mềm “Quản lý khám chữa bệnh và thanh toán bảo hiểm y tế - VNPT-HIS” góp phần tin học hóa trong ngành y tế tại địa phương, đồng thời nâng cao hiệu quả khám chữa bệnh cho nhân dân, giúp các đơn vị y tế thực hiện liên thông các cơ sở dữ liệu giữa khám chữa bệnh và thanh toán bảo hiểm giảm thiểu thất thoát các chi phí khám chữa bệnh bảo hiểm y tế. Hiện 100% cơ sở y tế triển khai phần mềm VNPT-HIS đã được kết nối liên thông với cổng dữ liệu y tế của Bộ y tế và cổng giám định Bảo hiểm y tế Quốc gia.

Hiện TTYT đang từng bước thay thế các giấy tờ cá nhân trên cơ sở sử dụng thẻ Căn cước công dân, ứng dụng Định danh điện tử quốc gia (VNEID) trong tiếp nhận khám bệnh, chữa bệnh tại các cơ sở y tế trực thuộc Trung tâm Y tế. Tính đến nay tỷ lệ tra cứu thông tin thẻ BHYT bằng CCCD tại các cơ sở KCB BHYT trên địa bàn thành phố đạt 100% (13/13 TYT). Tổng số lượt tra cứu bằng CCCD tại Trung tâm Y tế chiếm tỷ lệ $\leq 15\%$; tại Trạm Y tế $\leq 50\%$. Do

Căn cước công dân chưa đồng bộ với bảo hiểm y tế, ứng dụng hạn chế, do thông tin còn sai nhiều, không có dữ liệu.

Đã triển khai kết nối phần mềm cho 13 cơ sở y tế (13 Trạm Y tế xã phường) thực hiện Hệ thống thông tin quản lý Trạm Y tế xã, phường, thị trấn (một phần mềm duy nhất tại các cơ sở y tế xã, phường, thị trấn theo Quyết định số 3532/QĐ-BYT ngày 12/08/2020 của Bộ Y Tế). Kết quả triển khai kết nối phần mềm thực hiện Hệ thống thông tin quản lý Trạm Y tế xã, phường, thị trấn (phần mềm V20 theo Quyết định số 3532/QĐ-BYT ngày 12/08/2020 của Bộ Y Tế), hiện các TYT đã thực hiện 08/15 phân hệ, còn lại 07 phân hệ chưa thực hiện do Sở Y tế, Trung tâm KSBT, Chi cục DS-KHHGD và Chi cục ATVSTP tỉnh An Giang chưa yêu cầu thực hiện.

Hiện Trung tâm Y tế đã hoàn thiện kết nối ký số với 100% Bác sỹ đăng ký mã liên thông trên hệ thống phần mềm của Cục quản lý khám chữa bệnh và các hoạt động kê đơn thuốc, báo cáo đơn thuốc sẽ tự động được thực hiện và liên thông lên kho đơn thuốc quốc gia hỗ trợ xác thực trong cung cấp chứng thư số cho các ứng dụng giao dịch điện tử, liên thông với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

II. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC

Hạ tầng kỹ thuật tại cơ sở chưa đáp ứng yêu cầu thực hiện các nhiệm vụ về chuyển đổi số: trang thiết bị phần lớn là cũ, cấu hình yếu; hệ thống mạng chưa đáp ứng; các ứng dụng thường xuyên bị nghẽn mạng vào những giờ cao điểm.

Việc tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ tại Bộ phận một cửa các cấp khá nhiều và phần lớn người dân thực hiện các thủ tục hành chính bằng hình thức trực tiếp do đó gây áp lực cho cán bộ tại Bộ phận một cửa trong việc tiếp nhận và xử lý hồ sơ. Việc thực hiện các thủ tục hành chính bằng hình thức trực tuyến phần lớn còn do cán bộ hỗ trợ nộp thay người dân; bên cạnh đó việc thực hiện đăng ký tài khoản và thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công thường xuyên bị lỗi, ảnh hưởng đến việc xử lý của cán bộ tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả các cấp.

Nguồn nhân lực tại các cơ quan, đơn vị địa phương chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ chuyển đổi số; công tác đảm bảo an toàn thông tin tại địa phương còn gặp nhiều khó khăn do thiếu nhân lực về CNTT tại chỗ. Bên cạnh đó, chưa có chính sách nhằm thu hút đội ngũ chuyên trách lâu dài để đảm bảo nhiệm vụ về an toàn thông tin, an ninh mạng và nguồn nhân lực chất lượng cao về lĩnh vực đô thị thông minh, chuyển đổi số... để phục vụ sự phát triển của thành phố.

Chưa có hướng dẫn bố trí, sử dụng kinh phí cụ thể cho các nhiệm vụ, dự án về chuyển đổi số do đó ảnh hưởng đến việc triển khai thực hiện.

Hiện tại BHYT trẻ em dưới 6 tuổi, BHYT học sinh, 1 số trẻ trước đây mua theo hộ gia đình, nhưng theo Khoản 2 Điều 13 Luật BHYT quy định trường hợp một người đồng thời thuộc nhiều đối tượng tham gia BHYT khác nhau thì đóng BHYT theo đối tượng đầu tiên mà người đó được xác định theo thứ tự. Do đó, nếu thành viên trong gia đình là học sinh - sinh viên thì phải mua theo BHYT học sinh, khi được cấp lại thì mã số BHYT khác, do đó y tế gặp nhiều

khó khăn đối với các trường hợp người dân có 2 thẻ BHYT, khi áp dụng KCB nội, ngoại trú từ 01/10 thì thẻ học sinh số khác với thẻ mua theo gia đình (tương tự đối với các trường hợp công nhân trên địa bàn sau khi nghỉ việc về mua BHYT theo hộ gia đình).

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM QUÝ TIẾP THEO

Tiếp tục triển khai Chương trình số 50/CTr-UBND ngày 25/02/2022 về Chuyển đổi số thành phố Long Xuyên giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030; Triển khai thử nghiệm chuyển đổi số về chính quyền tại xã Mỹ Hòa Hưng và 01 hợp tác xã (hợp tác xã nông nghiệp Mỹ Hòa Hưng) tham gia thí điểm thực hiện chương trình chuyển đổi số của thành phố giai đoạn 2021 – 2025.

Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức về chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức, người dân và doanh nghiệp để tạo được sự đồng thuận, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và xã hội trên địa bàn thành phố.

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án 06/CP trên địa bàn thành phố. Trong đó, tập trung cao độ cho việc vận động người dân thực hiện cài đặt ứng dụng VneID, đăng ký và kích hoạt định danh điện tử mức độ 1, mức độ 2 đảm bảo theo chỉ đạo của tỉnh.

Theo dõi việc thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu có phân công, phân nhiệm đơn vị phụ trách Bộ chỉ số đánh giá mức độ Chuyển đổi số (DTI) của các cơ quan Nhà nước trên địa bàn thành phố Long Xuyên theo Quyết định số 3040/QĐ-UBND ngày 20/9/2023 để đánh giá cơ quan, đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; đồng thời đánh giá vai trò của Người đứng đầu tại đơn vị trong triển khai, thực hiện.

Triển khai các phân hệ còn lại của Trung tâm giám sát, điều hành thông minh (IOC) thành phố Long Xuyên (trong đó: rà soát, kiểm tra hệ thống camera an ninh triển khai tại Công an thành phố, tích hợp về Trung tâm Giám sát, điều hành thông minh); chuẩn bị các thủ tục triển khai các phân hệ của giai đoạn 2.

Tiếp tục triển khai có hiệu quả Tổ công nghệ số cộng đồng tại xã, phường và khóm, ấp; phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các doanh nghiệp trên địa bàn hỗ trợ, phổ cập kỹ năng số cho thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng từ đó phát huy vai trò của thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng trên toàn địa bàn giúp người dân biết cách sử dụng dịch vụ công trực tuyến; biết mua, bán các sản phẩm, dịch vụ qua mạng; thanh toán không dùng tiền mặt, sử dụng các dịch vụ số thiết yếu phục vụ cuộc sống, ...

Triển khai hiệu quả công tác số hoá hồ sơ, kết quả thủ tục hành chính trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo hướng toàn trình trong phạm vi quản lý của mình theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

Tiếp tục triển khai sử dụng chữ ký số cá nhân (ưu tiên ký số từ xa theo Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 08/4/2022 của Chính phủ về phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 3/2022) để cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, đảm bảo giá trị pháp lý của các văn bản điện tử như: hồ sơ quản lý hoạt động giáo dục điện tử, bệnh án điện tử, đơn thuốc điện tử,... ; Triển khai tích hợp chữ ký số vào các Cổng dịch vụ công của cơ quan nhà nước để người dân, doanh nghiệp thực hiện các dịch vụ công trực tuyến trên môi trường mạng.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Tỉnh cần có hướng dẫn cụ thể về việc sử dụng kinh phí cho thực hiện các nhiệm vụ về chuyển đổi số.

Cần có cơ chế để thu hút, bổ sung nguồn nhân lực chất lượng cao về lĩnh vực đô thị thông minh, chuyển đổi số... để phục vụ sự phát triển của thành phố Long Xuyên.

Đồng bộ số mã thẻ BHYT để quản lý dữ liệu thuận tiện trong việc khám chữa bệnh.

Nhằm triển khai có hiệu quả các nội dung về chuyển đổi số, cần bổ sung việc thực hiện các chỉ số đánh giá mức độ Chuyển đổi số của các cơ quan nhà nước theo “Quyết định 02/QĐ-UBND ngày 03/01/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang” đối với các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh An Giang để đánh giá cơ quan, đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; đồng thời đánh giá vai trò của Người đứng đầu tại đơn vị trong triển khai, thực hiện.

Trên đây là báo cáo kết quả triển khai chuyển đổi số phục vụ Phiên họp quý III năm 2023 của Ủy ban quốc gia về chuyển đổi số của thành phố Long Xuyên./.

Nơi nhận:

- Sở TT&TT;
- Phòng Văn hóa và Thông tin TPLX;
- UBND xã, phường;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Võ Thị Xuân Kiều